Biểu mẫu 21

ĐẠI HỌC ĐÀ NẴNG
TRƯỜNG ĐẠI HỌC KINH TẾ

THÔNG BÁO

Công khai tài chính của cơ sở giáo dục đại học, trường cao đẳng sư phạm, trung cấp sư phạm năm học 2018 - 2019

STT	Nội dung	Đơn vị tính	Học phí/1SV/năm năm học 2017-2018	Dự kiến Học phí/1SV của cả khóa học
I	**Học phí chính quy chương trình đại trà**			
1	Tiến sĩ			
	Khóa 35 trở về trước	Triệu đồng/năm	24,12	-
	Khóa 36	Triệu đồng/năm	35,00	-
	Khóa 37	Triệu đồng/năm	35,00	-
	Khóa 38	Triệu đồng/năm	35,00	162,44
	Khóa 39	Triệu đồng/năm	35,00	162,44
2	Thạc sỹ			
	Khóa 35 trở về trước	Triệu đồng/năm	14,47	-
	Khóa 36	Triệu đồng/năm	22,00	-
	Khóa 37	Triệu đồng/năm	20,00	-
	Khóa 38			
	-Tại Đà Nẵng	Triệu đồng/năm	21,50	43,00
	-Tại các đơn vị liên kết	Triệu đồng/năm	24,50	49,00
	Khóa 39			
	-Tại Đà Nẵng	Triệu đồng/năm	21,50	43,00
	-Tại các đơn vị liên kết	Triệu đồng/năm	24,50	49,00
3	Đại học			
	Khóa 42 trở về trước	Triệu đồng/năm	9,65	-

	Khóa 43			
	-Nhóm 1: Kinh tế phát triển, Kinh tế và quản lý công, Kinh tế đầu tư, Quản trị nguồn nhân lực, Thống kê kinh tế xã hội, Hành chính công, Kinh tế chính trị	Triệu đồng/năm	10,50	-
	-Nhóm 2: Luật kinh doanh, Luật học, Quản trị chuỗi cung ứng, Quản trị khách sạn, Quản trị hệ thống thông tin, Tin học quản lý, Thương mại điện tử, Tài chính công, Quản trị sự kiện và lễ hội	Triệu đồng/năm	14,50	-
	-Nhóm 3: Kế toán, Kiểm toán, Ngân hàng, Tài chính DN, Quản trị tài chính, QTKD tổng quát, QTKD du lịch, Ngoại thương, QTKD thương mại, Quản trị Marketing, Truyền thông Marketing	Triệu đồng/năm	18,50	-
	Khóa 44			
	-Nhóm 1: Kinh tế phát triển, Kinh tế và quản lý công, Kinh tế đầu tư, Quản trị nguồn nhân lực, Thống kê kinh tế xã hội, Hành chính công, Kinh tế chính trị	Triệu đồng/năm	10,50	56,36
	-Nhóm 2: Quản trị chuỗi cung ứng và Logistics, Quản trị sự kiện, Tài chính công, Tin học quản lý, Quản trị hệ thống thông tin, Thương mại điện tử, Luật học, Luật kinh doanh	Triệu đồng/năm	14,50	77,84

	-Nhóm 3: QTKD tổng quát, Quản trị tài chính, QTKD du lịch, Quản trị khách sạn, Quảntrị Marketing, Truyền thông Marketing,Ngoại thương, QTKD thương mại, Ngân hàng, Tài chính doanh nghiệp, Kế toán, Kiểm toán	Triệu đồng/năm	18,50	99,31
4	Cao đẳng sư phạm	Triệu đồng/năm	-	-
5	Trung cấp sư phạm	Triệu đồng/năm	-	-
II	**Học phí chính quy chương trình khác**			
1	Tiến sĩ	Triệu đồng/năm	-	-
	Khối ngành...	Triệu đồng/năm	-	-
2	Thạc sỹ	Triệu đồng/năm	-	-
	Khối ngành...	Triệu đồng/năm	-	-
3	Đại học		-	-
	Học phí đại học chính quy chương trình chất lượng cao			
	Khóa 41 trở về trước	Triệu đồng/năm	15,50	-
	Khóa 42	Triệu đồng/năm	17,00	-
4	Cao đẳng sư phạm	Triệu đồng/năm	-	-
5	Trung cấp sư phạm	Triệu đồng/năm	-	-
III	**Học phí hình thức vừa học vừa làm**			
1	Đại học	Triệu đồng/năm	12,15	56,37
	Khối ngành...	Triệu đồng/năm	-	-
2	Cao đẳng sư phạm	Triệu đồng/năm	-	-
3	Trung cấp sư phạm	Triệu đồng/năm	-	-
IV	**Tổng thu năm 2017**	Tỷ đồng	-	-
1	Từ ngân sách	Tỷ đồng	5,93	-

2	Từ học phí	Tỷ đồng	126,89	-
3	Từ nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ	Tỷ đồng	-	-
4	Từ nguồn hợp pháp khác	Tỷ đồng	1,85	-

Đà Nẵng, ngày 31 tháng 3 năm 2018

HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

(Đã ký tên và đóng dấu)

PGS.TS Đào Hữu Hòa